

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

BẮT ĐẦU NỔ MÌN TRỞ LẠI TRONG THÁNG 3 VÀ TIẾP TỤC GHI NHẬN DOANH THU TỪ ĐỒNG

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024 - Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” hoặc “Công ty”), một trong những nhà sản xuất khoáng sản và hóa chất công nghiệp tích hợp lớn nhất tại Việt Nam, xin trân trọng công bố kết quả kinh doanh của quý I năm 2024 (“Quý I/2024”).

Do nhu cầu và giá bán của các sản phẩm vonfram của Công ty giảm nên doanh thu trong Quý I/2024 của MHT đạt 3.089 tỷ đồng, giảm 697 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Một số kết quả kinh doanh nổi bật trong quý I năm 2024 so với quý I năm 2023 bao gồm:

- Doanh thu từ Vonfram bán cho khách hàng là bên thứ ba giảm 10% do giá bán và nhu cầu thị trường giảm.
- EBITDA đạt 117 tỷ đồng, giảm 85% so với quý I năm 2023, chủ yếu là do chi phí đơn vị của các sản phẩm của Núi Pháo cao hơn do sự gián đoạn của dịch vụ nổ mìn từ quý 2 năm 2023.
- Doanh thu từ Đồng tiếp tục đạt 188 tỷ đồng nhờ tăng sản lượng bán hàng cho khách hàng trong nước, góp phần cải thiện đáng kể dòng tiền tự do của Công ty.
- Bắt đầu nổ mìn trở lại vào tháng 3/2024 sau khi đạt được thỏa thuận về các điều khoản thương mại và tài chính với đơn vị cung cấp dịch vụ mới, dự kiến giảm 20% chi phí nổ mìn so với hợp đồng cũ.

Doanh thu của H.C Starck (HCS) từ các sản phẩm Vonfram trung gian như Cacbua Vonfram và bột Vonfram giảm 4% so với quý I năm 2023. Thị trường Trung Quốc đã ổn định trong quý I/2024 nhưng nhu cầu tại NAFTA và EMEA vẫn thấp do khách hàng tiếp tục e ngại rủi ro trong việc mua sắm trong suốt cả năm với mục đích giảm lượng hàng tồn kho dự trữ an toàn. Ban điều hành HCS tiếp tục áp dụng các sáng kiến khác nhau về tiết kiệm chi phí và cải thiện hiệu suất nhà máy nhằm giảm thiểu tác động của chi phí đầu vào ngày càng tăng và nhu cầu thị trường giảm.

Kết quả kinh doanh trong quý I năm 2024 của Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo (“NPMC”) và Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”) tại Việt Nam vẫn bị ảnh hưởng tiêu cực bởi sự gián đoạn dịch vụ nổ mìn tại mỏ Núi Pháo từ tháng 4/2023 như đã đề cập tại Thông cáo báo chí gần nhất. Do vậy, khối lượng quặng nguyên khai khai thác bị giảm đáng kể, dẫn tới chi phí vận hành tăng cao và khả năng sinh lời của Công ty giảm rõ rệt trong năm tài chính 2023 cũng như quý I năm 2024. Hoạt động nổ mìn đã được thực hiện trở lại vào nửa cuối tháng 3 sau khi NPMC ký hợp đồng nổ mìn mới với nhà thầu mới có danh tiếng và kinh nghiệm lâu năm về dịch vụ mìn. Việc nổ mìn trở lại sẽ giúp Công ty Núi Pháo tiếp tục khai thác quặng phẩm cấp cao, cung cấp nguyên liệu thô cho nhà máy chế biến công nghệ cao, từ đó tăng năng suất và tối ưu hóa chi phí sản xuất. Với hợp đồng nổ mìn mới này, NPMC kỳ vọng chi phí nổ mìn sẽ giảm đáng kể trong 5 năm tới – khoảng 20% so với hợp đồng cũ.

Mặt tích cực là quý I năm 2024 tiếp tục chứng kiến sự cải thiện đáng kể về tối ưu hóa chi phí cho các loại thuốc tuyển chính, vật tư tiêu hao và dịch vụ – nhờ chương trình tối ưu hóa kinh doanh “Thay đổi để Thích ứng” nhằm loại bỏ lãng phí, tối ưu hóa danh mục sản phẩm và tăng hiệu suất. Công ty tiếp tục bán được lượng Đồng tồn kho với tổng doanh thu từ Đồng là 188 tỷ đồng trong quý I năm 2024 (quý I năm 2023 là 146 tỷ đồng) và kỳ vọng đạt được doanh thu từ Đồng cao hơn trong các quý sau của năm tài chính 2024. Tính đến ngày 31/03/2024, giá trị thị trường của lượng dự trữ Đồng tại NPMC là gần 90 triệu USD.

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG: TRUNG QUỐC TĂNG TRƯỞNG MẠNH HƠN KỶ VỌNG TRONG KHI THỊ TRƯỜNG VẪN ĐANG TÌM HƯỚNG ĐI

Vonfram

Giá vonfram vẫn giữ ở mức 300 USD/mtu trong suốt quý I năm 2024 và tăng nhẹ trong tuần cuối cùng của tháng 3 và đứng ở mức 305 USD/mtu vào cuối quý. Sự ít biến động về giá này phản ánh tình trạng thiếu thanh khoản giao ngay đối với các sản phẩm vonfram trung gian và tâm lý thờ ơ chung đối với rủi ro nguồn cung từ chế biến sau khi tiếp tục giảm lượng hàng tồn kho. Giá nguyên liệu thô sơ cấp và thứ cấp tăng trong suốt quý I/2024, và sự phục hồi kinh tế của Trung Quốc đã giúp tăng giá trong nước dẫn đến sự phân chia đồng thuận về xu hướng thị trường cả giữa người mua và người bán, và giữa thị trường Trung Quốc và thị trường ngoài Trung Quốc.

Tốc độ tăng trưởng GDP trong quý I năm 2024 của Trung Quốc cao hơn kỳ vọng mặc dù thiếu số liệu về doanh số bán lẻ và sản lượng công nghiệp do các động lực tăng trưởng chuyển hướng lại về đầu tư. Số liệu của Cục Thống kê Quốc gia Trung quốc (CNBS) cho thấy tốc độ tăng trưởng GDP đạt 5,35%, cao hơn với mức đồng thuận thị trường là 4,8% và chỉ số quản lý sức mua (PMI) trở lại mức 51,1 vào cuối tháng 3, mức cao nhất kể từ tháng 2 năm 2023. Đầu tư tài sản cố định tăng 4,5% so với cùng kỳ năm ngoái và đầu tư cơ sở hạ tầng tiếp tục tăng 6,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Cơ sở hạ tầng tiếp tục là điểm sáng khi các nhà hoạch định chính sách định hướng đầu tư tài chính ra ngoài đầu tư bất động sản. Đầu tư bất động sản tiếp tục cho thấy mức tăng trưởng âm và số lượng nhà ở mới bắt đầu giảm 27,8% trong khi số lượng nhà hoàn thiện ở mức tốt hơn một chút ở mức 20,75%. Ngược lại, sự suy yếu của thị trường bất động sản đã ảnh hưởng mức tiêu dùng của các hộ gia đình thông qua hiệu ứng của cải tiêu cực và chi tiêu tài chính của chính quyền địa phương do doanh thu từ việc bán đất giảm. Đáng chú ý là sự phục hồi trong quý I năm 2024 thiên về bên cung của nền kinh tế trong khi thách thức vẫn ở bên cầu do tâm lý lo ngại của người tiêu dùng, điều này cho thấy cần có thêm các chính sách hỗ trợ. Tình trạng này cũng đã diễn ra trên thị trường vonfram tại Trung Quốc với giá nguyên liệu thô tăng 3,5% từ tháng 2 đến tháng 3 do các nhà cung cấp dẫn dắt xu hướng thị trường và người mua chấp nhận giá cao hơn để nâng công suất nhà máy của họ; Câu hỏi vẫn còn bỏ ngỏ là liệu các khách hàng trong nước có chấp nhận những động thái giá như vậy hay không khi nhu cầu xuất khẩu vẫn yếu.

Nền kinh tế Mỹ vẫn trên đà tăng trưởng bền vững với GDP ước tính ở mức 2,1% và lạm phát tiếp tục giảm từ mức đỉnh 9,6% vào tháng 6 năm 2022 xuống còn 3,2% vào tháng 3, đồng thời hoạt động kinh tế trong lĩnh vực sản xuất được mở rộng trong tháng 3 ghi nhận chỉ số PMI đạt mức 50,3% sau khi suy giảm 16 tháng liên tiếp. Nền kinh tế Mỹ tiếp tục khởi sắc nhờ thâm hụt tài khoá của nước này ngày càng lớn thúc đẩy nhu cầu trong suốt năm tài chính 2023; đỉnh điểm lãi suất đã qua và Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) rất có thể sẽ cắt giảm lãi suất trong suốt năm 2024 để hỗ trợ hoạt động kinh tế bất chấp lạm phát dai dẳng. Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) tiếp tục trì trệ trong suốt quý I năm 2024 với sự suy thoái của Đức trong quý 4 năm 2023 đè nặng lên Pháp, Ý và các nước còn lại của khối, nhưng phần lớn các nhà dự báo đều đồng thuận rằng mức tăng trưởng của khu vực này sẽ dần phục hồi trong thời gian còn lại của năm nhờ có quá trình giảm lạm phát và việc cắt giảm 0,25% lãi suất của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) vào tháng 6 là điều gần như chắc chắn. Mặc dù chỉ số PMI trong lĩnh vực sản xuất vẫn nằm trong vùng âm ở mức 46,1, nhưng đây là con số đã tăng từ mức 44,4 trong tháng 12, điều này cho thấy tốc độ suy giảm đã chậm lại nhưng ít nhiều khó có khả năng phục hồi nhanh chóng. Nhu cầu đối với các sản phẩm vonfram tại các thị trường NAFTA và EMEA vẫn rất thấp do lãi suất cao kéo dài khiến chu kỳ giảm tồn kho tiếp tục kéo dài và các bên tham gia thị trường vẫn thận trọng về triển vọng kinh tế. Trong khi giá nguyên liệu thô thứ cấp tăng nhanh trong suốt quý, chẳng hạn như giá phế liệu cứng tăng 15%, thì giá nguyên liệu sơ cấp và trung gian có xu hướng đi ngang và không phản ánh sự hồi phục của thị trường trong nước Trung Quốc.

Ngành Hàng không vũ trụ ghi nhận những kết quả tốt mặc dù Boeing đang phải đối mặt với sự kiểm soát chặt chẽ về an toàn và quy định sau sự cố bung cửa máy bay 737 Max và khiến hãng hàng không này phải cắt giảm sản xuất trong thời gian tới; số lượng đơn đặt hàng của Airbus, Boeing và Embraer đang ở gần mức cao kỷ lục từ trước đến nay (Boeing: 5.626 đơn, Airbus: 8.626 đơn và Embraer: 381 đơn), và số dặm hành khách di chuyển bằng đường hàng không được dự báo cuối cùng sẽ phục hồi về mức trước Covid trong năm tài chính 2024. Sự suy thoái trong lĩnh vực sản xuất nói chung dường như đang chậm lại so với Chỉ số kinh doanh Gardner (GBI) lên tới 48,1 trong tháng 3, tuy chỉ số này vẫn nằm trong vùng âm nhưng vẫn nối tiếp xu hướng tăng dần lên từ tháng 11 năm 2023, lưu ý rằng việc những người được khảo sát cho biết thời gian các nhà cung cấp giao hàng ngày càng lâu hơn cho thấy nhu cầu ngày càng tăng. Doanh số bán xe hạng nhẹ toàn cầu được dự báo sẽ tăng ở mức 2,6% trong năm tài chính 2024, giảm so với mức 10,8% cùng kỳ trong năm tài chính 2023 do niềm tin của người tiêu dùng giảm sút. Xe chạy hoàn toàn bằng điện chiếm 25% doanh số bán xe ô tô con mới ở Trung Quốc trong năm tài chính 2023 và 15,7% ở châu Âu, nhưng tốc độ triển khai dự kiến sẽ chậm lại trong năm tài chính 2024 do các khoản trợ cấp bị

giới hạn lại cùng với lãi suất cao và giá trị còn lại thấp hơn đẩy giá thuê hàng tháng lên cao hơn. Trong tháng 2, Ford đã thông báo về việc đánh giá lại chiến lược pin xe điện sau khi bộ phận xe điện của họ lỗ gần 4,7 tỷ USD trong năm tài chính 2023 và Tesla cũng thông báo rằng doanh số bán xe điện trên toàn cầu trong quý 1 năm 2024 của họ đã bị giảm lần đầu tiên sau 4 năm khiến hãng này phải giảm giá sâu hơn nữa. Thị trường năng lượng lại bắt đầu trở nên thú vị với những rủi ro về địa chính trị gia tăng ở Trung Đông; Dầu Brent đã vượt mức 80 USD/thùng vào cuối tháng 3 và số lượng giàn khoan theo thống kê của Baker Hughes có xu hướng tăng lên từ giữa tháng 2.

Đối với nhóm Công ty H.C. Starck, tháng 3 chứng kiến xu thế khởi sắc đối với nhu cầu ở thị trường EMEA và NAFTA. Ban điều hành kỳ vọng rằng thị trường đã chạm đáy và lượng hàng tồn kho đã giảm đến mức nhu cầu mới trong quý 2 năm 2024 có khả năng sẽ nâng giá hàng hoá trở lại. Xung đột đang tiếp diễn giữa Hamas và Israel đã gây ra bất ổn tại khu vực Trung Đông và các tuyến đường giao thương quanh Biển Đỏ, chỉ số biến động Cboe (VIX) - một thước đo nỗi sợ hãi của phố Wall, đã tăng vọt đối với nỗi lo leo thang ở Iran - Israel trong tháng 3, quan hệ Mỹ - Trung tiếp tục xấu đi với cuộc bầu cử tổng thống Mỹ sắp tới, tuy nhiên phản ứng của thị trường Vonfram vẫn khá trầm lắng. Ban điều hành tin rằng hiện tượng “thiên nga đen” đã gây ra nhiều ảnh hưởng sau đại dịch Covid và các bên tham gia thị trường có thể bị bất ngờ trước sự biến động gia tăng của thị trường trong những tháng tới.

Coban

Thị trường Coban vẫn ở tình trạng cung vượt cầu đáng kể trong quý 1 năm 2024 và dự kiến sẽ kéo dài trong suốt năm tài chính 2024, đồng thời chứng kiến giá giảm nhẹ từ 12,80 USD/lb xuống 12,60 USD/lb vào cuối quý. Tình trạng cung vượt quá cầu khi các đơn vị Coban được sản xuất như là sản phẩm phụ của quá trình sản xuất hỗn hợp hydroxit thiêu kết (MHP) của Indonesia tiếp tục tràn ngập thị trường nguyên liệu cho nhà máy lọc, cùng với sự tăng vọt về sản lượng Coban từ Cộng hoà Dân chủ Công-gô khi Tập đoàn CMOC (Trung Quốc) tăng công suất tại cả hai mỏ Tenke Fungurume và Kinsanfu sau khi giải quyết tranh chấp với chính phủ Công-gô. Tập đoàn CMOC đã thông báo trong tháng 1 rằng sản lượng năm tài chính 2023 của họ đã tăng 174% đạt mức 55.526 triệu tấn, vượt qua Glencore để trở thành nhà sản xuất Coban lớn nhất trên thế giới và đã công bố kế hoạch sản xuất 60-70 nghìn tấn cho năm tài chính 2024. Glencore đang cắt giảm mục tiêu sản xuất cho năm tài chính 2024 với sản lượng dự báo giảm 42% xuống còn khoảng 35-40 nghìn tấn, chủ yếu thông qua việc giảm sản lượng tại Mutanda. Họ cũng dự kiến sẽ phải chịu chi phí sản xuất cao hơn tại các mỏ Đồng của mình, một phần là do họ vẫn tiếp tục dự trữ lượng Coban chưa bán được. Mặc dù việc cắt giảm sản xuất này và tình trạng dư cung sẽ vẫn tiếp diễn trong trung hạn vì Coban phần lớn được sản xuất dưới dạng sản phẩm phụ của Đồng và Niken, nhưng các kim loại đều đang có sự phục hồi mạnh về giá từ đầu năm 2024 đến nay và là kim loại thiết yếu đối với quá trình chuyển đổi năng lượng mới.

Về phía cầu, mức tăng trưởng trong việc sử dụng hóa chất Coban cho các ứng dụng pin đã chậm lại do các hoá chất lithium sắt photphat (LFP) có lợi thế về chi phí hơn so với CAM (vật liệu hoạt động cực âm) bậc ba chứa coban mặc dù giá Coban và Niken đang giảm, vì Lithium đã phải chịu mức giảm giá sâu hơn một cách tương đối. LFP đã trở thành hóa chất chiếm ưu thế ở Trung Quốc kể từ năm tài chính 2021 và bán chạy hơn CAM bậc ba tới 50% trong năm tài chính 2023, các bên tham gia thị trường kỳ vọng xu hướng này sẽ tiếp tục trong năm tài chính 2024, nghĩa là tăng trưởng nhu cầu Cobalt sẽ tiếp tục thấp hơn nguồn cung. Về hợp kim, nhu cầu rất lớn, đặc biệt là từ lĩnh vực Tua bin khí công nghiệp và hàng không vũ trụ (IGT); Rolls Royce dự báo doanh số bán động cơ dân dụng sẽ tăng 10-17% so với cùng kỳ trong năm tài chính 2024, Safran tăng 20-25% so với cùng kỳ và hướng dẫn của Tập đoàn General Electric (GE) đưa ra mức tăng trưởng doanh thu từ động cơ thương mại và dịch vụ khoảng từ 13-19% (“mid-high teens”). Hàng không dân dụng được dự báo sẽ phục hồi về mức trước đại dịch vào năm tài chính 2024 khi đạt 9,4 tỷ hành khách, với lượng đơn đặt hàng tồn đọng kỷ lục tại Airbus, Boeing, Embraer. Tuy nhiên, giá kim loại có thể sẽ bị giới hạn trần bởi lượng hàng tồn kho tích trữ đáng kể do các nhà sản xuất chọn gia công các sản phẩm trung gian Cobalt dư thừa của họ thành kim loại trong nửa cuối năm 2023 do chênh lệch giá hấp dẫn vào thời điểm đó và kim loại dễ bảo quản lâu dài hơn so với hóa chất.

Ban điều hành tiếp tục dự báo giá sẽ giảm trong 6 tháng đầu năm 2024, sau đó là giá Coban sẽ tiếp tục biến động khi các bên tham gia thị trường tự định vị trước động lực cung - cầu đang thay đổi nhanh chóng. Phần lớn sản lượng Coban của MHT được cung cấp cho khách hàng theo hợp đồng chuyển đổi có lợi tức cố định và số dư được quản lý hiệu quả để tối đa hóa lợi nhuận so với dự báo của thị trường.

Florit

Giá Florit duy trì ổn định ở mức 500-540 USD/tấn khô trong suốt quý I/2023, nhưng tăng số lượng hỏi mua và hoạt động ở thị trường đường biển. Giá tại thị trường nội địa Trung Quốc tăng sau thông báo vào giữa tháng 3 của Cục Quản lý An toàn Mỏ về việc thanh tra khai thác Florit tại Trung Quốc, tập trung vào hoạt động khai thác và xây dựng bất hợp pháp trong toàn ngành, dự kiến sẽ tiếp tục đến tháng 12 năm 2024. Các mỏ ở các tỉnh Nội Mông, Hà Bắc, Chiết Giang, Giang Tây và Hà Nam cũng sẽ được yêu cầu lập danh sách đóng cửa, tái cơ cấu và đổi mới các doanh nghiệp không đáp ứng tiêu chuẩn hiện đại. Mặc dù sản lượng có thể giảm trong những tháng tới, nhưng nhu cầu từ lĩnh vực HF và AlF₃ hiện ở mức thấp, với công suất sử dụng ở Trung Quốc ở mức <50% nên khả năng tăng giá trong thời gian ngắn là rất thấp. Mùa đông là mùa thị trường mua bán chất làm lạnh hoạt động thấp, nhưng nhu cầu thấp hơn theo mùa thường được bù đắp bởi giảm sản lượng khai thác thấp do các mỏ ở Trung Quốc buộc phải ngừng sản xuất trong thời gian nghỉ Tết Nguyên đán và sản lượng từ Mông Cổ và các khu vực phía Bắc ở Trung Quốc thấp do điều kiện thời tiết băng giá và hiệu suất thuốc tuyển nổi thấp. Nhu cầu về LiPF₆ trong lĩnh vực năng lượng mới cũng yếu do tồn kho quá mức trong chuỗi cung ứng vật liệu pin, bằng chứng là giá Coban và Liti giảm đáng kể trong năm tài chính 2023.

Thị trường ngoài Trung Quốc vẫn cân bằng mặc dù nhu cầu của khách hàng ở khu vực đồng tiền chung châu Âu giảm do bị ảnh hưởng bởi sự không chắc chắn về quy định của EU về việc loại bỏ dần các hóa chất PFAS (chất Per và Polyfluoroalkyl), đồng thời giá năng lượng tiếp tục cao ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và thuốc tuyển. Về phía cung, việc sản xuất fluospar cấp axit chất lượng cao tiếp tục bị hạn chế, với dự án quy mô duy nhất khả thi trong thời gian ngắn là mở lại mỏ St Lawrence đã đóng cửa; tháng 6 năm 2023, công ty mẹ Canada Fluorspar đã được mua lại do mất khả năng thanh toán và chủ sở hữu mới đang đặt mục tiêu khởi động lại dự án vào năm tài chính 2025.

Fluospar cấp axit của MHT đã được đặt hàng bán hết cho năm tài chính 2024 với mức giá cao hơn một chút so với mức trung bình của năm tài chính 2023 và Ban điều hành kỳ vọng ự ổn định về giá thành trong suốt năm tài chính 2024 trong khi thị trường đang giữ ở mức cân bằng.

Bitmut

Giá Bismut tăng 4%, ở mức 3,85 USD/pao trong suốt quý I/2024 do các nhà sản xuất nhận thấy ngày càng gặp khó khăn trong việc đảm bảo nguyên liệu thô do các cuộc thanh tra môi trường ở Trung Quốc và nói chung là do hàm lượng thấp hơn của Bismut trong tinh quặng kim loại cơ bản. Kết quả là giá tăng lên đã kích thích người tiêu dùng và doanh nghiệp mua thêm khi đối mặt với lượng hàng tồn kho thấp trong chuỗi cung ứng. Xuất khẩu kim loại bismut của Trung Quốc tăng lên 341 tấn trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 2, tăng 36% so với cùng kỳ năm ngoái do người mua ở nước ngoài bắt đầu bổ sung hàng tồn kho; Những người tham gia thị trường chỉ ra những dấu hiệu phục hồi trong lĩnh vực điện tử tiêu dùng, nhu cầu ổn định từ dược phẩm và sự lạc quan ngày càng tăng từ các nhà phân phối kim loại nhỏ cung cấp cho lĩnh vực luyện kim và hợp kim. Ban điều hành kỳ vọng giá giao dịch kim loại này sẽ dao động từ 3,80 USD – 4,00 USD/pao trong suốt quý II/2024.

Đồng

Giá đồng tăng mạnh trong quý I/2024 với LME Cash tăng từ 8.428 USD/tấn lên 8.728 USD/tấn mà không có dấu hiệu giảm vào cuối quý. Nguyên nhân là sự kết hợp giữa dữ liệu kinh tế vĩ mô mạnh mẽ hơn của Trung Quốc và xác nhận của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) rằng họ dự kiến sẽ có ba lần cắt giảm lãi suất trong năm tài chính 2024 với giá thị trường thu nhập cố định trong lần cắt giảm đầu tiên vào tháng 7 hoặc tháng 9; Đồng có mối tương quan nghịch biến với sức mạnh của đồng Đô la Mỹ. Biến động giá ban đầu được củng cố bởi các dòng tài chính và giao dịch tương lai có hệ thống; Sàn giao dịch kim loại màu London (LME) cho thấy lãi suất mua của quỹ phòng hộ ở mức cao nhất kể từ tháng 2 năm 2021.

Về cơ bản, mặc dù Nhóm nghiên cứu Đồng quốc tế (ICSG) dự báo thặng dư 467.000 tấn trong năm tài chính 2024, nhưng vẫn có một số đợt cắt giảm nguồn cung bất ngờ; Công ty Anglo American hạ mục tiêu xuống 730-790 nghìn tấn từ hơn 1 triệu tấn và Công ty Codelco đã giảm sản lượng ở Chile xuống mức thấp nhất trong 25 năm, đồng thời tạm dừng sản xuất tại mỏ Radomiro sau một vụ tai nạn chết người tại mỏ. Kết quả là có một khoản thâm hụt nhỏ ở mức 200-300 nghìn tấn và điều này được phản ánh thông qua hệ số chi phí xử lý/tinh luyện ((TC/RC)) thấp ở mức kỷ lục từ USD 60/6 USD vào đầu quý xuống USD 10/1 vào giữa tháng 3; các nhà máy luyện đồng thường cạnh tranh về nguồn cung trên cơ sở phí xử lý và tinh chế nên phí thấp hơn phản ánh sự cạnh tranh ngày càng tăng đối với tinh quặng đồng. Ngoài ra, vào tháng 3 các nhà máy luyện đồng lớn nhất tại Trung Quốc đã thành lập nhóm công tác “Nhóm mua Nhà máy luyện kim Trung Quốc” như một sáng kiến nhằm giải quyết tình trạng dư thừa công suất trong lĩnh vực luyện kim trung nguồn ở Trung Quốc và cùng nhau đề xuất giảm 5-10% sản lượng cùng với việc kéo dài thời gian tạm dừng nhà máy để bảo trì. Việc giảm công suất tinh luyện này đã làm dấy lên lo ngại về tình trạng thiếu đồng tấm và hỗ trợ thêm cho việc định giá trong tương lai gần.

Các nhà phân tích và nhà sản xuất dự đoán mức thiếu hụt nguồn cung cơ cấu lên tới 6 triệu tấn vào năm 2030 khi thế giới phát triển chuyển sang năng lượng xanh và nhanh chóng chuyển sang xe điện và năng lượng tái tạo. Cường độ của đồng trong năng lượng tái tạo như điện gió và quang điện cao hơn từ 4 đến 6 lần so với nhiên liệu hóa thạch và xe điện (EV) sử dụng đồng nhiều hơn từ bốn đến tám lần so với ô tô động cơ đốt trong; đồng là kim loại cần thiết cho pin, cuộn dây động cơ và rôto, dây nối, thanh cái và cơ sở hạ tầng sạc. Tại hội nghị về biến đổi khí hậu COP 28 vào tháng 12 năm 2023, hơn 60 quốc gia đã ủng hộ kế hoạch tăng gấp ba lần công suất năng lượng tái tạo toàn cầu vào năm 2030, một động thái được thị trường coi là cực kỳ lạc quan đối với đồng khi Citibank dự báo nhu cầu sẽ tăng thêm 4,3 triệu tấn /năm. Ban điều hành kỳ vọng giá đồng sẽ tăng hơn nữa trong quý II năm 2024 do các yếu tố cơ bản và vĩ mô phù hợp với sự mong chờ của những nhà đầu cơ đồng.

GIÁ HÀNG HOÁ TRUNG BÌNH	Đơn vị tính	Trung bình Quý I/Q2024	Trung bình Quý I/2023	% thay đổi	Ngày 31.03.2024	Ngày 31.03.2023
Giá APT Châu Âu thấp*	USD/mtu	300	336	-11%	305	330
Giá Bismut Thấp*	USD/pao	3,7	3,8	-3%	3,9	4,0
Đồng*	USD/tấn	8442	8.929	-5%	8.728	8.933
Florit Cấp Axit**	USD/tấn	474	458	3%	472	431
Coban*	USD/pao	12,6	18,8	-33%	12,6	18,0

* Theo Metals Bulletin, **Theo Industrial Minerals

KẾT QUẢ KINH DOANH NỘI BẬT TRONG QUÝ 1 NĂM 2024: HIỆU QUẢ TÀI CHÍNH NĂM 2023 BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG BẤT LỢI VÀ GIÁN ĐOẠN DỊCH VỤ NỔ MÌN

- **Doanh thu thuần giảm 18%** – MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong quý 1 năm 2024 là 3.089 tỷ đồng, giảm 18% so với mức 3.787 tỷ đồng trong quý 1 năm 2023. Doanh thu từ Vonfram đạt 2.697 tỷ đồng - giảm 10% so với Quý I/2023 do sản lượng hàng thấp và nhu cầu thị trường giảm. Doanh thu từ Florit giảm 67%, đạt 180 tỷ đồng với sản lượng bán hàng thấp hơn mặc dù giá thực hiện cao hơn. Doanh thu từ Bismut đạt 22 tỷ đồng (quý I/2023 là 74 tỷ đồng) - giảm 70% do sản lượng bán hàng thấp hơn. Sản lượng Florit và Bismut bán ra thấp hơn chủ yếu là do sản lượng sản xuất của NPMC thấp hơn vì ảnh hưởng của vấn đề dịch vụ nổ mìn. Doanh thu Đồng đạt 188 tỷ đồng do Công ty tiếp tục bán Đồng cho khách hàng trong nước trong quý I/2024. Ban điều hành kỳ vọng tiếp tục có thêm doanh thu từ bán đồng tại thị trường trong nước trong năm tài chính 2024.
- **EBITDA đạt 117 tỷ đồng** - EBITDA giảm 85%, đạt 117 tỷ đồng trong quý I năm 2024. Biên EBITDA ở mức 4% - giảm so với cùng kỳ năm trước (quý I năm 2023 là 21%). Biên EBITDA chủ yếu bị ảnh hưởng bởi chi phí sản xuất đơn vị sản phẩm của NPMC tăng, xuất phát từ việc sản lượng sản xuất thấp hơn do dịch vụ nổ mìn bị gián đoạn như đã đề cập ở trên. Ngoài ra, biên EBITDA của HCS cũng giảm do hiệu suất sử dụng nhà máy thấp hơn – vì nhu cầu thị trường ở EMEA và NAFTA thấp hơn. Với việc tái khởi động các hoạt động nổ mìn và cải tiến liên tục về tối ưu hóa chi phí và hiệu quả của nhà máy, Ban lãnh đạo kỳ vọng kết quả EBITDA sẽ tiếp tục cải thiện trong suốt năm tài chính 2024.
- **Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông lỗ 718 tỷ đồng** - Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông của Công ty lỗ 718 tỷ đồng trong quý I năm 2024, giảm 723 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Khả năng sinh lời trong kỳ bị ảnh hưởng bởi EBITDA thấp hơn do gián đoạn dịch vụ nổ mìn và nhu cầu từ thị

trường thấp đã kể trên. Mặc dù EBITDA vẫn dương nhưng lợi nhuận ròng của Công ty vẫn bị ảnh hưởng tiêu cực từ chi phí lãi vay cao – do số dư nợ trong doanh nghiệp cao. Ban lãnh đạo đang xem xét các phương án khác nhau để giảm bớt nợ trên bảng cân đối kế toán, giảm chi phí lãi vay và cải thiện khả năng sinh lời của Công ty.

Tỷ đồng	Quý I/2024	Quý I/2023	Tăng trưởng
Kết quả Tài chính Hợp nhất của Masan High-Tech Materials⁽¹⁾			
Doanh thu thuần	3089	3787	-18%
EBITDA ⁽²⁾	117	786	-85%
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT Pre-MI)	(702)	14	-5.259%
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (NPAT Post-MI)	(718)	4	-16.157%

⁽¹⁾ Các số liệu tài chính dựa theo số liệu của Ban điều hành.

⁽²⁾ EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao) không bao gồm các khoản thu nhập và chi phí khác.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT NỔI BẬT

- Nhìn chung, hoạt động sản xuất các sản phẩm của NPCM bị ảnh hưởng đáng kể do dịch vụ nổ mìn tại mỏ Núi Pháo bị gián đoạn. Việc khai thác và tiêu thụ quặng nguyên khai ít hơn dẫn đến hàm lượng cấp liệu và tỷ lệ thu hồi của tất cả các sản phẩm thấp hơn đáng kể do các nhà máy chế biến phải sử dụng vật liệu có hàm lượng thấp dự trữ lâu năm và bị oxy hóa. Với việc tái khởi động các hoạt động nổ mìn trong tháng 3, kết quả sản xuất của mỏ Núi Pháo được kỳ vọng sẽ cải thiện trong năm tài chính 2024.
- Sản lượng Vonfram giảm 9% trong quý I năm 2024, ngoài vấn đề về gián đoạn nổ mìn tại NPCM, thì còn do sản lượng cac-bua Vonfram và bột Vonfram của HCS giảm, chủ yếu là do nhu cầu thị trường giảm. Mặc dù tổng sản phẩm Vonfram giảm, MHT vẫn tiếp tục tập trung vào tăng thị phần sản xuất đến từ nguồn cung thứ cấp (phế liệu), phù hợp với chiến lược và triết lý của Công ty là Giảm thiểu, Tái sử dụng và Tái chế.
- Sản lượng của Florit, Đồng và Bismut trong quý I năm 2024 đều giảm so với quý 1 năm 2023, chủ yếu là do hàm lượng cấp liệu và tỷ lệ thu hồi thấp do ảnh hưởng bởi gián đoạn dịch vụ của nhà thầu nổ mìn.
- Sản lượng Coban giảm, đạt 11 tấn, thấp hơn 88% so với quý I năm 2023.

BẢNG TÓM TẮT SẢN LƯỢNG	Đơn vị tính	Quý I/2024	Quý I/2023	Tăng trưởng
Quặng chế biến	Nghìn tấn	836	796	5%
Sản phẩm vonfram (kim loại) - gồm cả HCS	tấn	3.336	3658	-9%
Đồng trong tinh quặng đồng (kim loại)	tấn	597	687	-13%
Florit Cấp Axít (khô)	tấn	23.815	41.768	-43%
Bismut trong Bitmut xi măng (tấn kim loại)	tấn	72	163	-56%
Coban (tấn kim loại)	tấn	11	91	-88%

TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2024

- Dựa vào kết quả năm tài chính 2023, MHT dự kiến doanh thu trong năm tài chính 2024 sẽ đạt khoảng 15.000 - 15.800 tỷ đồng, tăng 6-12% so với cùng kỳ năm ngoái. Những con số dự báo này vẫn có thể thay đổi và phụ thuộc vào các phê duyệt của Công ty.
- Ban lãnh đạo cũng cam kết tiếp tục tập trung vào việc tối ưu hóa chi phí như một phần của chương trình “Thay đổi để Thích ứng” nhằm loại bỏ lãng phí và tăng hiệu suất của nhà máy. MHT sẽ tiếp tục tìm kiếm các phương án khác nhau để giảm bớt nợ trên bảng cân đối kế toán nhằm giảm nợ và chi phí lãi vay cũng như cải thiện khả năng sinh lời.

Giới thiệu về Masan High-Tech Materials

Masan High-Tech Materials là một nhà cung cấp hàng đầu các khoáng sản quan trọng như Vonfram, Florit và Bismuth. Masan High-Tech Materials hiện đang vận hành nhà máy chế biến khoáng sản đa kim và hóa chất đẳng cấp thế giới tại miền Bắc Việt Nam, và với việc mua lại nền tảng kinh doanh của HCS, hiện nay Công ty đã có cơ sở sản xuất tại Đức, Canada và Trung Quốc cũng như các văn phòng thương mại tại Hoa Kỳ và Nhật Bản. Tầm nhìn của Masan High-Tech Materials là "trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao có tính quyết định đối với đổi mới sáng tạo toàn cầu".

LIÊN HỆ:

(Dành cho Nhà đầu tư/ Chuyên viên phân tích)

Phú Dương

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: ir@msn.masangroup.com

(Dành cho truyền thông)

Vân Phạm

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: vanpth@msn.masangroup.com

Thông cáo báo chí này có những nhận định về tương lai liên quan tới kỳ vọng, dự định, hoặc chiến lược của Masan High-Tech Materials, có thể liên quan đến những rủi ro và bất định. Những nhận định tương lai này, bao gồm cả những kỳ vọng của Công ty CP Masan High-Tech Materials, có chứa đựng những rủi ro, biến động hoặc những yếu tố khác, nằm ngoài tầm kiểm soát của Masan High-Tech Materials, khiến cho kết quả thực tế trong hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, hiệu suất hoặc thành tích của Masan High-Tech Materials khác biệt rất lớn so với những nội dung được trình bày hoặc ngầm định trong các nhận định tương lai. Người đọc không nên xem những nhận định tương lai này là dự đoán, sự kiện sẽ xảy ra hoặc những hứa hẹn về hiệu quả trong tương lai.

FOR IMMEDIATE RELEASE

**RECOMMENCEMENT OF BLASTING ACTIVITIES IN MARCH
AND CONTINUE TO DELIVER COPPER SALES**

Hanoi, 25th April 2024 – Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” or the “Company”), one of Vietnam’s largest integrated industrial mineral and chemical producers, is pleased to report its results of the first quarter (“1Q2024”).

On the back of lower demand and selling price for our tungsten products, MHT delivered 1Q2024 revenue of VND3,089 billion, down VND697 billion from the same period of last year. Some further 1Q2024 key points as compared to 1Q2023 include:

- 10% decrease in total Tungsten revenue from third party customers due to lower selling price and market demand.
- EBITDA of VND117 billion, reduced by 85% compared with 1Q2023 mainly due to the higher unit cost of Nui Phao Mining products – because of blasting service interruption since 2Q2023.
- Continuing to deliver Copper revenue of VND188 billion with increasing sales to local customers which contributed significant improvement to the Company free cashflow.
- Recommence of blasting activities in March after reaching agreement on the commercial and financial terms with a new service provider with expected 20% reduction in terms of blasting cost over prior contract.

HC Starck (HCS) business recorded a revenue decrease of 4% over 1Q2023 for its midstream Tungsten products: Tungsten carbides and Tungsten powders. China market was stable in 1Q2024 but demand in NAFTA and EMEA remain sluggish as customers maintained their risk averse approach to procurement throughout the year with the aim of winding down safety stock inventories. HCS management is continuing to implement various initiatives for cost saving and plant efficiency improvement to mitigate the impact of rising input cost and lower market demand.

The 1Q2024 performance of Vietnam based businesses, Nui Phao Mining Company (“NPMC”) and Masan Tungsten Company (“MTC”) was still negatively impacted by the blasting service interruption at the Nui Phao mine since April 2023 as reported in the last Earning Release. Consequently, there has been a significant decrease in the volume of raw ore mined, resulting in escalated operational costs and a pronounced decline in the Company’s profitability for FY2023 as well as 1Q2024. In the second half of March, blasting activities resumed after NPMC finalized the new blasting agreement with a new vendor having a strong reputation and extensive experience in blasting services. The recommencement of blasting activities will enable Nui Phao Mining to continue extracting high-grade ore, feeding raw materials for the high-tech processing plant, thereby increasing productivity, and optimizing production costs. With this new blasting agreement, NPMC expects substantial blasting cost reduction over the next five years – a decrease of 20% compared with the prior contract.

On the positive side, 1Q2024 continued to see significant improvement in terms of cost optimization for major reagents, consumables, and services – as a result of the “Fit for Future” business optimization program to remove waste, optimize product portfolio and increase efficiency. The Company also continued to realize the value of Copper inventory with total Copper revenue of VND188 billion in 1Q2024 (1Q2023: VND146 billion) and expects to deliver higher Copper sales in later quarters of FY2024. As of 31 Mar 2024, market value of the Copper stockpile at NPMC amounted to nearly US\$ 90 million.

MARKET DEVELOPMENT: CHINA CAME IN STRONGER THAN EXPECTED WHILST MARKETS STILL LOOK FOR DIRECTION

Tungsten:

The tungsten price remained flat across most of 1Q2024 at \$300/mtu with a small increase during the last week of March to close the quarter at \$305/mtu. The lack of movement reflecting the continued lack of spot liquidity in tungsten intermediates and general apathy towards supply side risks from the downstream as destocking continues. Primary and secondary raw material prices increased across the quarter, and the Chinese economic recovery lifted domestic prices resulting in a split consensus on market direction; both between the upstream vs. downstream participants, and the China vs. ex-China markets.

China's 1Q2024 GDP growth came in stronger than expected despite misses in retail sales and industrial production data as growth drivers shifted back towards investment. CNBS data showed a 5.35% GDP growth rate, well above the market consensus of 4.8% and the PMI returning to 51.1 by March its highest level since February 2023. Fixed asset investment grew by 4.5% y-o-y and infrastructure investment continued to outperform, up 6.5% y-o-y. Infrastructure should remain a bright spot as policymakers direct fiscal investment away from property. Real estate investment continued to show negative growth and new housing starts declined 27.8% while completions fared little better at 20.7%. The weakness in the property market in return affected household consumption via the negative wealth effect and local government fiscal spending through reduced revenues from land sales. It is noteworthy that the 1Q2024 recovery was biased on the supply side of the economy while challenges remain on the demand side due to weak consumer sentiment, pointing to the need for continued policy support. This situation also played out in the China domestic tungsten market with raw material prices increasing by 3.5% from Feb-Mar as upstream players dictated market direction, and the midstream accepted the higher prices to increase capacity utilization; the question is still open as to whether domestic customers will accept such price moves, as export demand remains muted.

The US economy remained on a sustained growth path, with GDP est. at 2.1% and with inflation continuing to ease from a peak of 9.6% in June 2022 to 3.2% in March, and economic activity in the manufacturing sector expanded in March after contracting for 16 consecutive months registering a PMI of 50.3%. The US economy has continued to outperform thanks to the widening of the US fiscal deficit boosting demand throughout FY2023; the high tide for interest rates has passed and the Fed will likely cut rates throughout 2024 despite persistent inflation further bolstering economic activity. The Eurozone continued to stagnate throughout 1Q2024 with Germany's 4Q2023 recession weighing on France, Italy and the rest of the bloc, but there is a broad consensus amongst forecasters that growth will gradually pick up over the year on the back of disinflation, and a 0.25% ECB rate cut in June as a near certainty. Whilst the manufacturing PMI remains firmly in negative territory at 46.1 it is up from a low in Dec of 44.4 indicating the pace of decline has slowed, but a quick rebound is more or less unlikely. Demand for tungsten products in the NAFTA & EMEA markets remained subdued as persistent high interest rates encouraged continuation of the destocking cycle, and market participants remained cautious about the economic outlook. Whilst secondary raw material prices increased rapidly throughout the quarter with hard scrap for example moving up by 15%, primary and intermediates pricing trended sideways and did not mirror the upswing in the Chinese domestic market.

Sector wise Aerospace performed well despite Boeing having to face intense safety and regulatory scrutiny after a door blowout on a 737Max and this curtailing production in the near term; order books for Airbus, Boeing and Embraer are at close to all-time highs (B:5,626 / A:8,626 / E:381), and air travel passenger miles are forecast to finally recovered to pre-COVID levels in FY2024. The slump in general manufacturing appears to be slowing with the Gardner Business Index (GBI) up to 48.1 in March, still negative territory but continuing a positive trend from November 2023 noting that respondents reported longer delivery times from suppliers suggesting increasing demand. Global Light Vehicle sales were forecast to grow at 2.6% in FY2024 a reduction on the 10.8% yoy for FY2023 due to subdued consumer confidence. Fully electric vehicles accounted for 25% of all new passenger car sales in China in FY2023 and 15.7% in the EU but the pace of roll out is expected to slow in FY2024 as subsidies are scaled back and high interest rates and lower

residual values push up monthly leasing terms. In February Ford announced that it was reassessing its EV battery strategy after its EV division lost almost \$4.7b in FY2023, and Tesla announced that its global vehicle deliveries in 1Q2024 had fallen for the first time in four years forcing them to cut prices further. Energy markets started to look interesting again with the geopolitical risks compounding in the Middle East; Brent broke through \$80bbl by end of March and the Baker Hughes rig count was trending upwards from middle of February.

For our HCS business, March also saw an uplift trend in terms of sales demand in the EMEA and NAFTA market. Management expects that the market has bottomed out, and inventories have been worked down to the extent that renewed demand in 2Q2024 has the potential to lift pricing again. The ongoing Israel – Hamas conflict has destabilized the middle east and the trade routes around the Red Sea, the VIX ‘fear gauge’ spiked on Iran – Israel escalation fears in March, and US – China relations continue to deteriorate with the upcoming US elections, and yet the Tungsten market reaction has been tepid. Management believes a degree of ‘black swan’ fatigue has set in post COVID and market participants could be caught unawares by increased market volatility in the coming months.

Cobalt:

The Cobalt market remained in significant oversupply in 1Q2024 a situation that is expected to persist through FY2024, and saw prices slide further from \$12.80/lb to \$12.60/lb to close the quarter. A surplus of Cobalt units produced as a byproduct of Indonesian MHP production continue to flood the refinery feedstock market, coupled with a huge jump in production from the DRC as CMOC has ramped up both Tenke Fungurume and Kinsanfu mines after resolving its dispute with the Congolese government. CMOC announced in January that its FY2023 production had increased by 174% to 55,526MT leapfrogging Glencore as the world’s largest producer, and it has issued production guidance of 60-70kMT for FY2024. Glencore is cutting its own production target for FY2024 with forecast production down 42% to between 35-40kMT mainly through a reduction in output at Mutanda. It also expects to incur higher production costs at its Copper mines, due partly to its ongoing stockpiling of unsold Cobalt. Despite these production cuts and the oversupply will persist in the mid-term as Cobalt is largely produced as a byproduct of Copper and Nickel, metals which are both seeing a strong recovery in prices in YTD2024 and are essential for the new energy transition.

On the demand side the growth in Cobalt chemical usage for battery applications has slowed with LFP chemistries maintaining a cost advantage over cobalt containing ternary CAM (cathode active materials) despite the falling Cobalt and Nickel prices, as Lithium has suffered from a deeper price decline on a relative basis. LFP has been the dominant chemistry in China since FY2021 and outsold ternary CAM by 50% in FY2023, market participants expect the trend to continue in FY2024 meaning Cobalt demand growth should continue to lag supply. On the alloy side demand is robust particularly from the Aerospace and Industrial Gas Turbine (IGT) sectors; Rolls Royce forecast a 10-17% yoy increase in civil engine sales in FY2024, Safran a 20-25% yoy increase, and GE’s guidance puts commercial engines and services revenue growth in the mid-high teens. Civil aviation is forecast to recover to its pre-pandemic levels in FY2024 at it reaches 9.4 billion passengers, with record order backlogs at Airbus, Boeing, Embraer. Nevertheless, metal prices will likely be capped by a significant inventory overhang as producers chose to toll convert their excess Cobalt intermediates into metal in 2H2023 given the attractive arbitrage at the time, and metal is more amenable to long term storage than chemicals.

Management maintains its guidance of price weakness in 1H2024 followed by continued volatility in the Cobalt price as market participants position themselves against a rapidly changing supply demand dynamic. The majority of MHTs Cobalt production is returned to customers under fixed margin conversion contracts, and the balance is actively managed to maximize returns against market forecast.

Fluorspar:

Fluorspar prices remained stable throughout 1Q2024 in the range of \$500-540/dmt but with an increase in the number of enquiries and activity in the seaborne market. Prices in the China domestic market increased after announcements in mid-March from the Mine Safety Administration of a nationwide inspection of Fluorspar mining in China focused on illegal mining and construction across the industry which is expected to continue through Dec 2024. Mines in the provinces; Inner Mongolia, Hebei, Zhejiang, Jiangxi and Henan will also be asked to formulate lists for shutting down, restructuring and renovating enterprises that fail to meet modern standards. Despite the probable reduction in output over the coming months demand from the HF and AlF₃ sector is currently low, with capacity utilization in China at < 50% so near-term pricing upside is limited. The winter is the off-season for refrigerant sales, but seasonally slower demand is typically offset by lower mined production as mines in China are forced to halt production during the lunar new year holiday and output from Mongolia and Northern regions in China is low due to frozen conditions and low flotation reagent efficiency. Demand for LiPF₆ from the new energy sector is also weak thanks to overstocking across the battery materials supply chain as evidenced by the significant drop in Cobalt and Lithium prices across FY2023.

Outside of China the market remains well balanced despite reduced demand from customers in the Eurozone who have been impacted by the regulatory uncertainty created by the EU around the phasing out of PFAS chemicals (Per and Polyfluoroalkyl substances) and continued high energy prices impacting production and reagent costs. On the supply side production of high quality Acidspar continues to be constrained, with the only possible project of scale on the near-term horizon being the reopening of the shuttered St Lawrence mine; in June 2023 the parent 'Canada Fluorspar' was bought out of insolvency and the new owner is targeting a restart in FY2025.

The MHT Acidspar order book is fully sold for FY2024 at a slight premium to the FY2023 average and Management expects stability in pricing throughout FY2024 as the market remains well balanced.

Bismuth:

The Bismuth price increased 4% across the quarter to \$3.85/lb as producers have found it increasingly difficult to secure feedstocks thanks to environmental inspections in China, and generally lower grades of Bismuth in base metal concentrates. The resultant upwards move in price triggered further buying from consumers and traders in the face of low inventory across the supply chain. Bismuth metal exports from China increased to 341MT during Jan-Feb up by 36% y-o-y as overseas buyers started to rebuild their inventory; Market participants point to signs of a recovery in the consumer electronics sector, stable demand from pharmaceuticals and increased optimism from minor metals distributors who supply into the metallurgical and alloying sectors. Management expects the metal to trade in the \$3.80 – 4.00/lb price range throughout 2Q2024.

Copper:

Copper prices strongly rallied in 1Q2024 with LME Cash moving upwards from \$8,428/mt to \$8,728/mt with no sign of a slow down by the end of the quarter. The trigger was a combination of stronger macroeconomic data out of China, and confirmation from the Federal Reserve that it expects three interest rate cuts in FY24 with fixed income markets pricing in the first cut in July or September; Copper is negatively correlated to USD strength. The initial price movement was bolstered by systematic futures trading and financial flows; the LME shows hedge fund long interest at its highest level since February 2021.

On the fundamentals side despite the ICSG (International Copper Study Group) forecasting a 467,000MT surplus in FY2024 there were a number of further unexpected supply curtailments; Anglo American lowered its target to 730-790kMT from over 1mio and Codelco has reduced output in Chile to the lowest level in 25

years, whilst temporarily halting production at its Radomiro mine after a fatal mine accident. As a result, a small deficit is emerging of 200-300kMT and this is reflected in the record low TC/RC's moving from \$60/6 at the beginning of the quarter to \$10/1 by mid-March; copper smelters generally compete for supply on the basis of their treatment and refining charges (TC/RC) so lower charges reflect increased competition for copper concentrate. Additionally, the largest China based copper smelters formed a working group in March named the "China Smelters Purchase Team" as an initiative to counter overcapacity in the midstream smelting sector in China, and jointly proposed a reduction of 5-10% alongside extended maintenance shutdowns. This smelting capacity reduction has stoked fears of a shortage of copper cathode and lent further support to near term pricing.

Analysts and producers predict a structural supply deficit of up to 6mio MT to emerge by 2030 as the developed world undertakes the green energy transition and rapidly shifts towards electric vehicles and renewable energy. Copper intensity in renewables such as wind and photovoltaics is four to six times higher compared with fossil fuels, EV's use between four to eight times more copper than internal combustion engine cars; copper is needed for the batteries, motor windings, and rotors, wiring harness, busbars and charging infrastructure. At the COP 28 climate change conference in Dec 2023 more than 60 countries backed a plan to triple global renewable energy capacity by 2030 a move that is considered by the market to be extremely bullish for copper with Citibank forecasting a demand boost of an additional 4.3mt/annum. Management expects further upside to the copper price in 2Q2024 as the fundamentals and macros align to the delight of copper bulls.

AVERAGE COMMODITY PRICES	Unit	Average 1Q2024	Average 1Q2023	% change	At 31.03.2024	At 31.03.2023
APT European Low*	USD/mtu	300	336	-11%	305	330
Bismuth Low*	USD/lb	3.7	3.8	-3%	3.9	4.0
Copper*	USD/t	8,442	8,929	-5%	8,728	8,933
Fluorspar Acid Grade**	USD/t	474	458	3%	472	431
Cobalt*	USD/lb	12.6	18.8	-33%	12.6	18.0

* Metals Bulletin, ** Industrial Minerals

1Q2024 FINANCIAL HIGHLIGHTS: FINANCIAL PERFORMANCE IMPACTED BY UNFAVORABLE MARKET CONDITION AND BLASTING SERVICE INTERRUPTION

- **Net revenue down 18%** – MHT posted net revenue of VND3,089billion for 1Q2024 - 18% reduction compared to VND3,787 billion recorded in 1Q2023. Tungsten revenues were at VND2,697 billion - 10% lower compared with 1Q2023 on the back of lower selling and lower market demand. Fluorspar revenues were down by 67% at VND180 billion with lower sales volumes despite higher realized pricing. Bismuth revenues were at VND22 billion (1Q2023: VND74 billion) – a 70% decrease due to lower sale quantity. Lower sales quantity for Fluorspar and Bismuth was mainly caused by lower NPMC productions – because of blasting contractor service issue. Copper revenues were at VND188 billion as the Company continued delivering Copper sales to local customers in 1Q2024. Management expects to continue to realize further benefit from copper sales throughout FY2024 into the domestic market.
- **EBITDA of VND117 billion** – EBITDA decreased by 85% to VND117 billion for 1Q2024. EBITDA margin was at 4% - reduced compared with same period of last year (1Q2023: 21%). EBITDA margin was mainly impacted by increasing unit production cost for NPMC products, which came from lower production quantity as a consequences of interrupted blasting service as mentioned above. Besides, the EBITDA margin for HCS also decreased due to lower plant utilization – caused by lower market demand in EMEA and NAFTA. With the recommencement of blasting activities and continuous improvement in terms of cost optimization and plant efficiency, management expects EBITDA results will continue to improve throughout FY2024.
- **NPAT Post-MI of VND718 billion loss** – The Company delivered an NPAT Post-MI loss of VND718 billion for 1Q2024, a VND723 billion decrease over the same period last year. Profitability for the period was impacted by lower EBITDA caused by the blasting service interruption and sluggish market demand as mentioned above. Even though EBITDA was still positive, net profit of the Company was negatively

impacted by the high interest expense – as a result of the high debt balance within the business. Management is considering different options to deleverage the balance sheet, reduce interest cost and improve the Company’s profitability.

VND Billion	1Q2024	1Q2023	Growth
Masan High-Tech Materials Consolidated Financial Results⁽¹⁾			
Net Revenue	3,089	3,787	-18%
EBITDA ⁽²⁾	117	786	-85%
NPAT Pre-MI	(702)	14	-5,259%
NPAT Post-MI	(718)	4	-16,157%

⁽¹⁾ Financial numbers are based on management figures.

⁽²⁾ Earnings before interest, taxation, depreciation, and amortization (EBITDA) excludes other income and other expenses.

OPERATIONAL HIGHLIGHTS

- Overall, production of NPMC products was significantly impacted by the interruption of blasting service at Nui Phao mine. Lower extraction and consumption of fresh ore led to significantly lower feed grade and recovery of all products as the processing plants needed to utilize aged and oxidized low grade stockpiled material. With the resumption of blasting activities in March, production results for the Nui Phao mine is expected to improve throughout FY2024.
- Tungsten production decreased by 9% over 1Q2023, besides the blasting issue at NPMC, this also came from lower Tungsten carbides and powders production within HCS business, mainly caused by lower market demand. Despite the reduction in overall Tungsten products, MHT still focused on maintaining the share of production coming from secondary supply (scrap), in line with the company’s strategy and philosophy of Reduce, Reuse, Recycle.
- Fluorspar, Copper and Bismuth productions for 1Q2024 reduced compared with 1Q2023, mainly due to the low feed grade and recovery impacted by blasting contractor service interruption.
- Cobalt production decreased to 11 tons contained, 88% lower compared with 1Q2023.

SUMMARY PRODUCTION DATE	Unit	1Q2024	1Q2023	Growth
Ore processed	kt	836	796	5%
Tungsten Products (Contained) – inclusive HCS	t	3,336	3,658	-9%
Copper in Copper Concentrate (Contained)	t	597	687	-13%
Acid Grade Fluorspar (Dry)	t	23,815	41,768	-43%
Bismuth in Bismuth Cement (Contained)	t	72	163	-56%
Cobalt (Contained)	t	11	91	-88%

2024 PRELIMINARY FINANCIAL AND STRATEGIC OUTLOOK

- Based on the FY2023 results, MHT expects FY2024 net revenue of VND15,000 billion to VND15,800 billion, increased by 6% to 12% compared to previous period. These forecasted figures are subject to change and customary corporate approvals.
- Management also committed to remain focused on cost optimization as part of the “Fit for Future” program to remove waste and increase plant efficiency. MHT will continue to explore different options to deleverage the balance sheet to reduce debt and interest cost and improve profitability.

ABOUT MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Masan High-Tech Materials is a leading supplier of critical minerals including tungsten, fluorspar, and bismuth. Masan High-Tech Materials is currently operating the world-class polymetallic mineral resource and chemical processing plant in Northern Vietnam, and with the acquisition of the HCS business now also has operations in Germany, Canada and China as well as marketing offices located in USA and Japan. Masan High-Tech Materials' vision is "To be the leading integrated supplier of high-tech advanced materials critical to global innovation".

CONTACTS:

(Investors/Analysts)

Phu Duong

T: +84 28 6256 3862

E: ir@msn.masangroup.com

(Media)

Van Pham

T: +84 28 6256 3862

E: vanpth@msn.masangroup.com

This press release contains forward-looking statements regarding Masan High-Tech Materials' expectation, intentions or strategies that may involve risks and uncertainties. These forward-looking statements, including Masan High-Tech Materials' expectations, involve known and unknown risks, uncertainties and other factors, some of which are beyond Masan High-Tech Materials' control, which may cause Masan High-Tech Materials' actual results of operations, financial condition, performance or achievements to be materially different from those expressed or implied by the forward-looking statements. You should not rely upon forward-looking statements as predictions, future events or promises of future performance.